

HỘI AN - ĐIỂM KHỞI ĐẦU CÓ Ý NGHĨA QUYẾT ĐỊNH THẮNG LỢI CỦA TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM 1945 Ở QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG

MẤY VẤN ĐỀ BÀN LUẬN

TS VŨ QUANG HIỂN*

Theo những công trình nghiên cứu đã công bố, ngày 18-8-1945, có các thị xã tỉnh lỵ giành được chính quyền như Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam... *Thị xã Hội An là một trong những trung tâm đô thị tỉnh lỵ đã sớm tổng khởi nghĩa giành chính quyền và là điểm khởi đầu cho thắng lợi của Cách mạng tháng Tám ở Quảng Nam - Đà Nẵng.*

Tuy chưa thể khẳng định chắc chắn là sớm nhất¹, nhưng Hội An cùng một số thị xã tỉnh lỵ khác đã tiến hành tổng khởi nghĩa khi chưa nhận được quyết định tổng khởi nghĩa của Trung ương Đảng và Nghị quyết của Đại hội quốc dân họp tại Tân Trào (Tuyên Quang). Sự kiện đó phản ánh tinh thần chủ động, sáng tạo của Đảng bộ địa phương trước những biến đổi mau chóng của tình hình thực tiễn.

1. Vai trò của Đảng bộ Quảng Nam trong việc đánh giá thời cơ và chỉ đạo khởi nghĩa ở Hội An

Xác định đúng thời cơ và sớm có kế hoạch khởi nghĩa giành chính quyền từ cơ sở đến tỉnh lỵ

Theo Lênin, một cuộc tổng khởi nghĩa chỉ có thể bùng nổ và thắng lợi khi có đủ ba điều kiện: Kẻ thù không thể thống trị như cũ được nữa, đội tiên phong và quần chúng cách mạng đã sẵn sàng, tầng lớp trung gian đã ngã hẳn về phía cách mạng.

* Trường đại học khoa học xã hội và nhân văn, Đại học quốc gia Hà Nội

Vận dụng luận điểm của Lênin về tình thế cách mạng, Hồ Chí Minh nêu ba điều kiện của thời cơ khởi nghĩa:

Một là, chính quyền thực dân đế quốc đã lung lay, bối rối đến cao độ, không thể nắm giữ địa vị của chúng như trước.

Hai là, quần chúng đói khổ căm thù thực dân, đế quốc đến cực điểm, đã thấy cần phải đồng tâm hiệp lực, nổi dậy lật đổ ách thống trị của chúng.

Ba là, đã có một chính đảng cách mạng đủ sức tổ chức, lãnh đạo quần chúng nổi dậy khởi nghĩa theo đường lối đúng đắn, kế hoạch phù hợp, đảm bảo giành thắng lợi².

Cùng với việc chuẩn bị lực lượng chu đáo, Đảng ta và lãnh tụ Hồ Chí Minh hết sức coi trọng vấn đề thời cơ cách mạng. HNTƯ 8 (5-1941) dự kiến những điều kiện khách quan thuận lợi cho cuộc khởi nghĩa ở Đông Dương: "quân Tàu đại thắng quân Nhật, Cách mạng Pháp hay Cách mạng Nhật nổi dậy, phe dân chủ đại thắng ở Thái Bình Dương, Liên Xô đại thắng, cách mạng các thuộc địa Pháp, Nhật sôi nổi và nhất là quân Tàu hay quân Anh - Mỹ tràn vào Đông Dương". Hội nghị chủ trương phải "luôn luôn chuẩn bị một lực lượng sẵn sàng, nhằm vào cơ hội thuận tiện hơn cả mà đánh lại quân thù"³.

Trong Chỉ thị Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta (12-3-1945), Ban thường vụ Trung ương Đảng dự kiến những hoàn cảnh thuận lợi để thực hiện

tổng khởi nghĩa. Đó là khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương đánh Nhật đã tiến sâu trên đất ta; quân Nhật đã kéo ra mặt trận ngăn cản quân Đồng minh mà để phía sau sơ hở; cũng có thể là cách mạng Nhật bùng nổ và chính quyền cách mạng của nhân dân Nhật được thành lập, hoặc Nhật bị mất nước như Pháp năm 1940 và quân đội viễn chinh Nhật mất tinh thần. Chỉ thị còn nêu rõ: dù sao ta vẫn không được ỷ lại vào người và tự bó tay mình trong khi tình thế biến chuyển thuận lợi mà phải nêu cao tinh thần dựa vào sức mình là chính.

Các nghị quyết của Đảng, nhất là bản Chỉ thị ngày 12-3-1945 của Ban thường vụ Trung ương là cơ sở để Đảng bộ Quảng Nam chỉ đạo quá trình chuẩn bị lực lượng, đồng thời nhạy bén trong việc đánh giá tình hình, xác định chính xác thời cơ cách mạng.

Trong hai ngày 14 và 15-8-1945, Tỉnh uỷ Quảng Nam triệu tập Hội nghị tại Khương Mỹ, Tam Xuân, Tam Kỳ để bàn kế hoạch hoạt động, thúc đẩy phong trào đấu tranh mạnh mẽ hơn nữa, chuẩn bị đón thời cơ. Giữa lúc Hội nghị đang họp, ngày 15-8-1945, đồng chí Huỳnh Ngọc Huệ từ Đà Nẵng vào báo tin: Nhật hoàng đã tuyên bố đầu hàng Đồng minh.

Căn cứ vào các nghị quyết của Đảng trước đó, nhất là bản Chỉ thị *Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*, Hội nghị nhận định: "... quân Nhật ở Đông Dương hoang mang tê liệt như rắn không đầu; chính quyền bù nhìn thân Nhật bất lực, dao động cao độ, không cai trị được nhân dân nữa; phong trào cách mạng lên cao, Đảng lãnh đạo vững vàng, các điều kiện đã đủ, thời cơ khởi nghĩa đã đến, không thể ngồi chờ chỉ thị của Trung ương, của Xứ uỷ mà bỏ lỡ thời cơ, cần phải khởi sự kịp thời...". Hội nghị quyết định "phát động ngay trong toàn tỉnh một đợt tuyên truyền bằng mọi hình thức, sau đó từ ngày 18 đến ngày 22-8 sẽ tổ chức cuộc tổng biểu tình ở các phủ, huyện, chuẩn bị sẵn sàng chuyển lên tổng khởi nghĩa cướp chính quyền từ phủ, huyện trước rồi đến toàn tỉnh, tập trung lực lượng kéo về cướp chính quyền ở tỉnh lỵ Hội An (TG nhấn mạnh)". Hội nghị cử ra Ủy ban bạo động của tỉnh gồm 9 người, trong đó có 5 uỷ viên thường trực, do Võ Chí Công phụ trách. Các uỷ ban bạo động

ở các phủ, huyện, thành cũng gấp rút được thành lập. Kế hoạch khởi nghĩa được xác định theo trình tự sau:

- Tổ chức biểu tình thị uy, làm tan rã chính quyền địch ở xã, tổng rồi chuyển lên khởi nghĩa giành chính quyền ở phủ, huyện trong tối 20, rạng ngày 21-8.

- Sau khi giành được chính quyền ở những phủ, huyện quan trọng, huy động lực lượng ở các phủ huyện gần thị xã Hội An cấp tốc giành chính quyền ở Thị xã.

- Đà Nẵng và Hoà Vang là nơi có quân đội Nhật đóng, nên tùy tình hình cụ thể sẽ quyết định sau.

Cùng với việc xác định chủ trương khởi nghĩa, Tỉnh uỷ và Ủy ban bạo động tỉnh có sách lược phân hoá và cô lập cao độ kẻ thù chính, tập trung lực lượng vào việc tổng khởi nghĩa: không khiêu khích, yêu cầu quân Nhật án binh bất động; coi quân Pháp như kẻ dân ngoại quốc; tranh thủ các đảng phái, cô lập bọn ngoan cố; gửi thư kêu gọi tỉnh trưởng, tri phủ, tri huyện và các đồn bảo an không chống lại cách mạng, bảo đảm tính mạng và tài sản cho gia đình họ.

Quyết đoán, mau lẹ điều chỉnh kế hoạch, quyết định khởi nghĩa trước ở thị xã tỉnh lỵ Hội An

Để đưa cách mạng đến thắng lợi, phải có sự chuẩn bị lực lượng chu đáo, đồng thời khởi nghĩa phải nổ ra đúng thời cơ. Nhờ quá trình chuẩn bị chu đáo, lực lượng cách mạng ở Hội An phát triển khá mạnh, có tới 800 cơ sở quần chúng Cứu quốc. Cơ sở của ta trong hàng ngũ binh lính địch tuy không nhiều, nhưng có được những nhân mối quan trọng. Sau khi Nhật Hoàng ra lệnh cho quân đội Nhật đầu hàng Đồng minh, quân Nhật ở Hội An dao động, hoang mang cao độ.

Ngày 17-8-1945, lấy danh nghĩa là thường trực Ủy ban bạo động tỉnh, đồng chí Võ Chí Công triệu tập cuộc họp Ủy ban bạo động Hội An gồm các đồng chí Nguyễn Văn Ứng, Huỳnh Kim Ánh, Võ Văn Thắng và Nguyễn Hàng để bàn việc khởi nghĩa. Dự cuộc họp này còn có đồng chí Phan Thị Nể, Tỉnh uỷ viên phụ trách công tác phụ vận và binh vận. Sau khi nghe đồng chí Lê Đức Hồ, một cơ sở bí mật trong đồn lính bảo an báo cáo tình hình, Hội nghị nhận định: thời cơ đã chín muồi, cần khởi nghĩa cướp chính quyền ngay trong đêm 17-8, không để chậm. Do tính chất quan trọng của thị xã tỉnh lỵ, Hội nghị đề nghị đồng chí Võ Chí Công chỉ huy cuộc khởi nghĩa.

Phương án phát động khởi nghĩa ở Hội An được xác định: tuyên truyền công khai, rầm rộ, rộng rãi trong quần chúng về thời cơ đã đến, phải kiên quyết đứng lên đấu tranh giành chính quyền; tiến hành hội họp công khai, treo cờ đỏ sao vàng, rải truyền đơn; viết thư cho Tỉnh trưởng Tôn Thất Giáng yêu cầu trao chính quyền cho Việt Minh thì sẽ được đảm bảo an toàn.

Đồng chí Võ Chí Công viết báo cáo về Tỉnh, đề nghị cho Hội An khởi nghĩa ngay. Đề nghị này được Thường vụ Tỉnh uỷ và Thường trực Ủy ban bạo động tỉnh chấp thuận. Như vậy *kế hoạch khởi nghĩa có sự thay đổi cơ bản, đảo ngược lại kế hoạch ban đầu: khởi nghĩa ở thị xã tỉnh lỵ trước, nhằm làm tan rã cơ quan đầu não của địch ở cấp tỉnh, rồi tiếp tục khởi nghĩa ở các phủ, huyện.*

Sau khi nhận được thư, Tỉnh trưởng Tôn Thất Giáng đồng ý trao chính quyền cho cách mạng. Truyền đơn của Việt Minh được rải khắp nơi, gây thêm lòng tin tưởng, quyết tâm nổi dậy của quần chúng và binh lính bảo an, làm cho "khí thế quần chúng phấn khởi, sôi nổi, quyết liệt chưa từng có"⁶⁵.

Đến 3 giờ sáng ngày 18-8-1945, trên 5.000 quần chúng có lực lượng tự vệ làm nòng cốt nhất tề nổi dậy, phối hợp với cơ sở là lính gác, chiếm đồn bảo an, lấy súng trang bị cho tự vệ, chia nhau chiếm các công sở như dinh tỉnh trưởng, sở mật thám, kho bạc, bưu điện...

Nhờ có sự chuẩn bị chu đáo, nổ ra đúng thời cơ, cuộc khởi nghĩa ở Hội An đã giành thắng lợi nhanh gọn trong 2 tiếng đồng hồ. Đúng 5 giờ sáng, cờ quẻ ly bị hạ xuống, cờ đỏ sao vàng tung bay trên cột cờ tỉnh đường, báo hiệu chính quyền cách mạng cấp tỉnh đã về tay nhân dân.

Cách mạng là sáng tạo. Không máy móc theo kế hoạch ban đầu, quyết định khởi nghĩa ở Hội An là một quyết định chính xác, táo bạo, phù hợp với điều kiện lịch sử cụ thể lúc đó; thể hiện tư duy linh hoạt, sáng tạo của các cấp lãnh đạo địa phương.

2. Vị trí của Hội An trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Quảng Nam - Đà Nẵng

Trên phạm vi cả nước, Cách mạng tháng Tám 1945 đã diễn ra với sự kết hợp hài hoà giữa nông thôn và thành thị. Nhưng trong phạm vi từng địa phương, khởi nghĩa diễn ra tùy thuộc những điều kiện lịch sử cụ thể.

Nông thôn, nhất là nông thôn rừng núi có đặc điểm: tập trung quần chúng nông dân đông đảo đã được tổ chức, giác ngộ và rèn luyện qua các giai đoạn đấu tranh cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng; có địa hình thuận lợi cho việc tổ chức và che giấu lực lượng; địch có nhiều sơ hở hơn so với thành thị.

Thành thị lại có những đặc điểm khác: tập trung công nhân và nhiều tầng lớp lao động đã được giác ngộ theo đường lối cách mạng của Đảng; là địa bàn trọng yếu do tập trung các cơ quan đầu não của kẻ thù; tập trung thông tin, giúp cho việc đánh giá đúng tình hình và đề ra chủ trương kịp thời, chính xác.

Ngay khi Chiến tranh thế giới II bùng nổ (9-1939), Đảng chủ trương rút vào hoạt động bí mật, chuyển trọng tâm công tác về nông thôn, coi nông thôn là trận địa vững chắc, dựa vào nông thôn để phát triển lực lượng chính trị, xây dựng lực lượng vũ trang và căn cứ địa cách mạng. Mặt khác, Đảng vẫn coi thành thị là địa bàn xung yếu, ra sức chỉ đạo xây dựng cơ sở chính trị ở thành thị.

Tại Hội An, cơ sở chính trị được xây dựng khá vững chắc, các tổ chức Cứu quốc phát triển mạnh, có cả cơ sở trong anh em binh sĩ bảo an. Nhờ bám sát địa bàn thành thị, Đảng bộ địa phương nắm chắc phong trào, thấy rõ tinh thần cách mạng sục sôi của nhân dân, sớm có được thông tin Nhật đầu hàng Đồng minh và những thông tin chính xác về thái độ binh lính địch trong thị xã, kịp thời để ra chủ trương đúng.

Khởi nghĩa ở thị xã tỉnh lỵ Hội An là đòn tiến công nhằm thẳng vào các cơ quan đầu não của chính quyền Nhật và tay sai ở địa phương càng làm cho bộ máy chính quyền hoang mang cao độ, đồng thời cổ vũ mạnh mẽ tinh thần cách mạng của quần chúng, có tác dụng mở đầu cho phong trào toàn tỉnh.

Dưới sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng và Ủy ban bạo động các cấp, bão táp cách mạng dồn dập nổi lên khắp nơi. Trước sức mạnh áp đảo của lực lượng chính trị quần chúng có lực lượng vũ trang làm nòng cốt, các tri phủ, tri huyện trong tỉnh Quảng Nam lần lượt đầu hàng và giao chính quyền cho cách mạng: Điện Bàn, Duy Xuyên, Thăng Bình, Tam Kỳ và Quế Sơn (18-8), Tiên Phước và Đại Lộc (19-8).

Những thắng lợi ở Hội An và các phủ, huyện tạo điều kiện thuận lợi cho khởi nghĩa ở huyện Hoà Vang và thành phố Đà Nẵng - những nơi tập trung đông quân Nhật.

Để tăng thêm sức ép đối với kẻ thù, cán bộ Việt Minh đi đến các tổng lãnh đạo nhân dân cướp chính quyền ở cơ sở, làm cho quân Nhật và bộ máy chính quyền huyện Hoà Vang hoang mang đến cực điểm. Lực lượng tự vệ vũ trang và cán bộ của Ủy ban bạo động Huyện xông thẳng vào huyện đường, buộc tri huyện đầu hàng, bàn giao toàn bộ vũ khí, giấy tờ. Ngày 22-8, chính quyền Hoà Vang về tay nhân dân.

Sau khi yêu cầu quân Nhật án binh bất động, 8 giờ sáng ngày 26-8, toàn thành phố Đà Nẵng vang lên tiếng còi tám phát lệnh tổng khởi nghĩa, lực lượng tự vệ, cơ sở bí mật và quần chúng nổi dậy giành chính quyền. Đại diện Ủy ban khởi nghĩa và một tổ vũ trang tiến thẳng vào tòa Đốc lý Thành phố. Đốc lý Nguyễn Khiu Phong bàn giao chính quyền cho Ủy ban khởi nghĩa. Cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở thành phố Đà Nẵng, một vị trí chiến lược ở miền Trung đã thành công.

Cuối tháng tám, lực lượng vũ trang của Tỉnh tiến lên tiếp nhận các đồn bảo an ở các huyện miền núi: Trà My, Bốc Xít, Giăng, Hiên, An Điểm. Cách mạng thắng lợi trên toàn tỉnh.

Từ thành thị về nông thôn, từ nông thôn vào thành thị, khởi nghĩa ở Quảng Nam - Đà Nẵng đã góp phần làm cho hình thái của Cách mạng tháng Tám 1945 thêm phong phú. Bằng việc *đập tan các cơ quan đầu não cấp tỉnh, làm cho kẻ thù tê liệt, cuộc khởi nghĩa ở thị xã Hội An có ý nghĩa quyết định thắng lợi của cách mạng trên địa bàn Quảng Nam - Đà Nẵng*.

Đảng bộ và nhân dân Quảng Nam đã góp sức cùng toàn Đảng, toàn dân lật đổ ách thống trị của chủ nghĩa đế quốc, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hoà, mở ra kỷ nguyên độc lập, tự do và đi lên CNXH.

1. Một số tài liệu đã công bố cho rằng, Quảng Ngãi khởi nghĩa giành chính quyền ngày 14-8 hoặc 16-8-1945

2. *Hồ Chí Minh - Những sự kiện và tư liệu về quân sự*, NXb Quân đội nhân dân, H, 1990, tr.40-41

3. *Văn kiện Đảng Toàn tập*, CTQG, H, 2000, T.7, tr. 130-131

4, 5. Võ Chí Công: *Trên những chặng đường cách mạng (hồi ký)*, CTQG, H, 2001, tr. 87-88, 92.

TỔNG KHỞI NGHĨA THÁNG TÁM...

(Tiếp theo trang 8)

Vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, phát huy tinh thần tự lực bằng những phương thức đấu tranh phù hợp nhằm chuyển biến từng bước tiến lên giành thắng lợi quyết định khi thời cơ đến.

Sau ngày Nhật đảo chính Pháp, trước tình hình địch suy yếu, Đảng bộ Hà Nội chủ trương phải đưa các hoạt động tuyên truyền xung phong có vũ trang một cách sôi nổi, táo bạo vào nội thành để tranh thủ thời cơ đẩy mạnh xây dựng cơ sở, tạo nên bước nhảy vọt, thu hút tuyệt đại đa số quần chúng tham gia Việt Minh, chuẩn bị khởi nghĩa mà không dùng chiến đấu du kích để khởi nghĩa từng phần như ở nông thôn, vùng núi.

Khi quân Nhật đầu hàng, thời cơ khởi nghĩa đã đến. Trên cơ sở nhận định rõ tương quan lực lượng giữa ta và địch, trong khi bọn phản động đang gấp rút chuẩn bị thành lập chính phủ để hợp pháp việc đón tiếp quân Anh - Tưởng, Thành uỷ quyết định *không dùng phương thức tác chiến quân sự để đánh Nhật và chính phủ bù nhìn mà dùng lực lượng nổi dậy của quần chúng có lực lượng tự vệ làm nòng cốt để bao vây, uy hiếp kết hợp với đấu tranh ngoại giao*, buộc Nhật không can thiệp khi ta tiến hành khởi nghĩa lật đổ chính quyền tay sai.

Do chuẩn bị kịp thời, đầy đủ lực lượng, do nắm chắc tình hình địch - ta và nhất là do có một Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, Hà Nội đã nghiêm chỉnh chấp hành Chỉ thị ngày 12 - 3 - 1945 của Thường vụ Trung ương, đã dũng cảm, tự lực, chủ động sáng tạo, biết chớp thời cơ, có phương thức đúng, phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương, đã tổ chức lãnh đạo chặt chẽ, khoa học, kỷ luật nghiêm, không ý lại, ngồi chờ, không giáo điều, máy móc nên cuộc khởi nghĩa ở Hà Nội đã thắng lợi rực rỡ, vang dội, triệt để, mang tính nhân văn sâu sắc. Đây là một đóng góp to lớn của Hà Nội vào cuộc Tổng khởi nghĩa trong cả nước.